TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do -Hạnh phúc

Bản án số: 29/2021/HS-ST
Ngày: 15/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Minh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đinh Hồng Sâm

Ông: Đinh Bình Trung

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Vũ Thị Hà–Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Đ V B, sinh ngày: 12 tháng 6 năm 1976 tại: H H, M H, Qu B. Nơi cư trú: Thôn L Kh, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B; nghề nghiệp: Sản xuất nông nghiệp; trình độ văn hoá: 04/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ V T, sinh năm 1952 và bà Đ Th T, sinh năm 1955; có vợ là C Th L Qu, sinh năm 1977 và 02 người con; tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". (Ngày 29/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 09/12/2020 chấp hành xong hình phạt tù). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/6/2021 đến ngày 23/6/2021 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Minh Hóa cho đến nay, có mặt.

- Người làm chứng:

Anh Đ M Th – sinh năm 2002

Địa chỉ: Thôn L Kh, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B. Vắng mặt

Chị C Th L Qu – sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn L Kh, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B. Vắng mặt

- Người chứng kiến:

Ông C Ng B – sinh năm 1962

Địa chỉ: Thôn L Kh, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 18/6/2021, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Bình phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm Công an huyện Minh Hóa tuần tra, kiểm soát tại thôn T T, xã H T, huyện M H phát hiện đối tượng Đ M Th, sinh năm 2002, trú tại thôn L Kh, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B có hành vi tang trữ ½ viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng (Mẫu A1). Quá trình điều tra, Th khai nhận ½ viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng là ma túy loại hồng phiến, Th được Đ V B, sinh năm 1976 ở cùng thôn cho để sử dụng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đ V B ở thôn L Kh, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B, Cơ quan điều tra thu giữ tại vị trí các tấm gỗ xếp chồng lên nhau trong nhà gỗ phía sau trong vườn nhà B được 01 gói nilon trong suốt, trong đó chứa 70 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng (Mẫu A2A) và 01 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu xanh (Mẫu A2B). Bàn khai nhận số viên nén trên là ma túy, loại hồng phiến, Bàn mua về để sử dụng.

Quá trình điều tra Đ V B khai nhận: Vào ngày 16/6/2021 Đ V B đã mua ma túy từ người đàn ông lạ mặt tại ngã ba Kh V, thuộc xã H Th, huyện M H, tỉnh Qu B số lượng 76 viên ma túy loại hồng phiến với giá 2.000.000 đồng. Sau đó chiều ngày 18/6/2021 Đ M Th đến nhà B chơi, biết Th là đối tượng sử dụng ma túy nên B đã cho Th 05 viên ma túy để sử dụng. Sau đó Th đi đâu, sử dụng số ma túy trên như thế nào thì B không biết. Còn lại 71 viên ma túy loại hồng phiến, B đem cất giấu để sử dụng thì bị bắt giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 860/GĐ-PC09 ngày 23/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận:

Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,061 gam (Không phẩy không tram sáu mươi mốt gam);

Mẫu ký hiệu A2A gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 6,87 gam (Sáu phẩy tám mươi bảy gam);

Mẫu ký hiệu A2B không phải là chất ma túy, khối lượng 0,101 gam (Không phẩy một tram linh một gam);

Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ – CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

Về vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa tạm giữ:

- 01 phong bì thư dán kín các mép, mặt trước phong bì thư ghi số: 860/GĐ-PC09, ghi chữ "Mẫu ký hiệu A1, A2A và A2B". Mặt sau phong bì thư đóng 03 (Ba) hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và chữ ký của người liên quan gồm: Lưu Đức Bình, Hoàng Khắc Tuấn, Nguyễn Xuân Đàn và Nguyễn Hà Thái Bảo

Cáo trạng số 25/CT- VKSNDMH ngày 17/8/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá quyết định truy tố bị cáo Đ V B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố cũng như đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đ V B từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù và xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội: Mặc dù nhận thức rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng Đ V B vẫn mua ma túy về tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng, số ma túy mà B tàng trữ có khối lượng là 6,87 gam Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Chứng minh lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ về thời gian, địa điểm, khối lượng chất ma túy, ý kiến của Kiểm sát viên. Do đó đủ cơ sở để khẳng định

bị cáo Đ V B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy Đ V B có cuộc sống gia đình ổn định nhưng không rèn luyện lao động mà ham chơi, nghiện ma túy nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Đ V B đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước đối với các loại ma túy.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội cần được xử lý nghiêm. Đ V B đã bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản án số 26/2019/HS-ST ngày 29/10/2019, chấp hành xong hình phạt ngày 09/12/2020. Bị cáo không lấy đó để rèn luyện mà tiếp tục phạm tôi thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy cần áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết.

Tuy nhiên hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Vật chứng vụ án:

Đối với 01 phong bì thư dán kín các mép, mặt trước phong bì thư ghi số: 860/GĐ-PC09, ghi chữ "Mẫu ký hiệu A1, A2A và A2B". Mặt sau phong bì thư đóng 03 (Ba) hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và chữ ký của người liên quan gồm: Lưu Đức Bình, Hoàng Khắc Tuấn, Nguyễn Xuân Đàn và Nguyễn Hà Thái Bảo. Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Trong vụ án này có Đ M Th tàng trữ ½ viên ma túy có khối lượng 0,061 gam ethamphetamine. Cơ quan Điều tra đã xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy Đ V B mua của người đàn ông lạ mặt ở xã H Th, B không biết tên ,tuổi và địa chỉ nên cơ quan Điều tra không có cơ sở để xác minh.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đ V B phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đ V B 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 18/6/2021).

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày theo quyết định của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

01 phong bì thư dán kín các mép, mặt trước phong bì thư ghi số: 860/GĐ-PC09, ghi chữ "Mẫu ký hiệu A1, A2A và A2B". Mặt sau phong bì thư đóng 03 (Ba) hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và chữ ký của người liên quan gồm: Lưu Đức Bình, Hoàng Khắc Tuấn, Nguyễn Xuân Đàn và Nguyễn Hà Thái Bảo theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/8/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

3. Án phí: Bị cáo Đ V B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/9/2021).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Minh Toàn